TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22/01/2024
V/v : Xác định cha cho con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Thu Huyền.***
Các Hội thẩm nhân dân: ***Bà Hoàng Thị An.***
Ông Phạm Mạnh Hà.
Thư ký phiên tòa: ***Bà Hoàng Thu Thảo –*** *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội.*
Đại diện VKSND huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ***Ông Nguyễn Doãn Hải –*** *Kiểm sát viên.*

Ngày 22/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 398/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/8/2023 về tranh chấp "xác định cha cho con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2024. Giữa các đương sự:

* **<u>Nguyên đơn:</u>** ***Bà Phan Thị H*** – Sinh năm 1993.
Nơi cư trú: Thôn PL, xã BH, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

* **<u>Bị đơn:</u>** ***Ông Nguyễn Minh S*** – Sinh năm 1970.
Nơi cư trú: Tổ 27, phường VH, quận HM, Thành phố Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

* **<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan</u>**:
Ông Trương Văn H – Sinh năm 1993.
Nơi cư trú: Số 106-206, tổ 50, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Phan Thị H trình bày:***

Bà kết hôn với ông Trương Văn H vào năm 2015, do không hòa hợp và không thể chung sống với nhau, nên vào năm 2021 ông bà đã ly thân. Năm 2022 bà có nộp đơn đến Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xin ly hôn với ông H.

Trong thời gian giải quyết ly hôn bà có quen ông Nguyễn Minh S có thai và ngày 14/4/2023 bà sinh cháu Nguyễn Minh Q trong thời gian chờ quyết định ly hôn của bà và ông H.

Đến ngày 19/4/2023 bà có quyết định ly hôn của Tòa án. Ngày 26/4/2023 bà đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Minh S.

Vì vậy bà đề nghị Tòa án xác định cha đẻ của cháu Nguyễn Minh quân là ông Nguyễn Minh S.

Ngoài các vấn đề trên, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

**** Bị đơn – Ông Nguyễn Minh sơn trình bày:***

Ông xác nhận ông có quan hệ với bà Phan Thị H, ngày 14/4/2023 bà H sinh cháu Nguyễn Minh Q, ông bà đã đăng ký kết hôn ngày 26/4/2023. Ông xác định ông là cha đẻ cháu Nguyễn Minh Q. Vì vậy nên ông đề nghị Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh Q.

Ngoài các vấn đề trên, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Trương Văn H:***

Đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo đến Tòa án lấy lời khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo kết quả giám định; Thông báo về việc giao nộp tài liệu, chứng cứ nhiều lần nhưng ông H vẫn không đến Tòa án và cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Vì vậy không có lời khai của ông H.

**** Tại phiên tòa:***

+ Bà Phan Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, bà đề nghị Tòa án giải quyết: Xác định cha đẻ cho cháu Nguyễn Minh Q là ông Nguyễn Minh S.

+ Ông Nguyễn Minh S có đơn xin vắng mặt tại phiên toà, nên không có ý kiến trình bày.

+ Ông H đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2024. Tại phiên tòa hôm nay ông H vẫn vắng mặt không có lý do, nên không có ý kiến trình bày.

Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo qui định của pháp luật.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án: Đã chấp hành theo đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến giải quyết nội dung vụ án:

Sau khi phân tích đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào Kết luận giám định AND số 228/23/KLGDADN-PYHN ngày 28/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Hà Nội. Căn cứ vào đơn yêu cầu của các đương sự. Xác định cháu Nguyễn Minh Q là con đẻ của ông Nguyễn Minh S và bà Phan Thị H. Do vậy đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị H.

Về án phí: Bà H được miễn nộp tiền án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phan Thị H và ông Trương Văn H đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số 46/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tại phần thỏa thuận của các đương sự về con chung: Ông H và bà H xác nhận có 03 con chung là Trương Gia Hân – sinh ngày 13/8/2013, Trương Thanh Huyền – sinh ngày 01/8/2017 và Trương Sắc Vy – sinh ngày 05/7/2014. Hai bên thỏa thuận giao hai con chung là Trương Gia Hân và Trương Thanh Huyền cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, giao một con chung là Trương Sắc Vy cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa giải quyết.

[2] Bà Phan Thị H sinh cháu Nguyễn Minh Q ngày 14/4/2023, tuy nhiên trong quá trình giải quyết việc ly hôn giữa bà H và ông Trương Văn H thì bà H và ông H đều không khai báo về việc mới sinh cháu Nguyễn Minh Q, mà chỉ khai có 03 con chung như nêu trên. Do vậy nên trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 46/2023 ngày 19/4/2023 Toà án nhân dân huyện Đông Anh chỉ xác định bà H và ông H có 03 con chung. Sau khi bà H và ông H ly hôn, ngày 26/4/2023 bà H đã đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Minh S. Bà H và ông S đã đi giám định AND và xác định cháu Nguyễn Minh Q là con đẻ chung của bà H và ông S, nhưng do cháu Nguyễn Minh Q được sinh ra trước khi Toà án nhân dân huyện Đông Anh ban hành Quyết định thuận tình ly hôn giữa bà H và ông H, nên bà H không làm được Giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Minh Q.

[3] Căn cứ theo Kết luận giám định ADN số 228/23/KLGĐADN-PYHN ngày 28/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Hà Nội đã kết luận ông Nguyễn Minh S là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh Q. Do vậy việc bà H yêu cầu xác định

ông Nguyễn Minh S là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh Q là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 12 thì bà Phan Thị H được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 88; Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điểm 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết).

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của bà Phan Thị H.

- Xác định ông Nguyễn Minh S là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh Q. Cháu Nguyễn Minh Q là con đẻ của bà Phan Thị H và ông Nguyễn Minh S.

- Về án phí: y9y

- Về quyền kháng cáo: Bà Phan Thị H và ông Nguyễn Minh S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Trương Văn H Sau khi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Đông Anh;
- THA H.Đông Anh;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Thu Huyền

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**